

Số:109/2026/QĐST- HNGĐ

Hưng Yên, ngày 07 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2026/TLST - HNGĐ ngày 27/3/2026, giữa:

1. Nguyên đơn: bà Đỗ Thị B, sinh năm 1975; nơi cư trú: Đ, xã Đ, Hà Nội.

CCCD: 033175010628.

2. Bị đơn: ông Đỗ Văn C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Đ, thôn L, xã K, tỉnh Hưng Yên. Hiện đang chấp hành án tại Tổ 27 – Phân trại K1 – Trại giam V, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ).

CCCD: 033073003680.

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị B và ông Đỗ Văn C.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: bà B và ông C có 02 con chung là Đỗ Tiến L, sinh năm 1995 và Đỗ Văn M, sinh ngày 08/11/2007. Hiện nay các con chung của

bà B và ông C đều đã thành niên và tự lập được, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: bà B, ông C tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: bà B tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà B đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001503 ngày 27/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Trả lại bà Đỗ Thị B 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 3 – Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Khoái Châu (GCNKH số 28/1994; ngày 27/7/1994);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Oanh